

Số: **24** /2025/QĐ-UBND

Lâm Đồng, ngày **26** tháng 4 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**

**Quy định việc phối hợp cung cấp thông tin về nhà ở giữa cơ quan  
nhà nước có thẩm quyền làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận và  
cơ quan quản lý nhà ở trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ khoản 2 Điều 120 Luật Nhà ở ngày 27 tháng 11 năm 2023;

Căn cứ Luật Kinh doanh bất động sản ngày 28 tháng 11 năm 2023;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 94/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kinh doanh bất động sản về xây dựng và quản lý hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản;

Căn cứ Nghị định số 95/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở;

Căn cứ Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định quy định việc phối hợp cung cấp thông tin về nhà ở giữa cơ quan nhà nước có thẩm quyền làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và cơ quan quản lý nhà ở trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quyết định này quy định việc phối hợp cung cấp thông tin về nhà ở giữa cơ quan nhà nước có thẩm quyền làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất,

quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất (sau đây gọi tắt là Giấy chứng nhận) và cơ quan quản lý nhà ở trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Cơ quan nhà nước có thẩm quyền làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận: Sở Nông nghiệp và Môi trường; Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai các huyện, thành phố; Phòng Nông nghiệp và Môi trường các huyện, thành phố.

2. Cơ quan quản lý nhà ở: Sở Xây dựng; Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị các huyện, thành phố.

3. Các tổ chức, cá nhân liên quan đến việc phối hợp cung cấp thông tin về nhà ở.

### **Điều 3. Nguyên tắc phối hợp**

1. Đảm bảo sự phối hợp thống nhất, kịp thời, hiệu quả, thường xuyên và đúng quy định pháp luật.

2. Thông tin cung cấp phải đảm bảo tính chính xác, đầy đủ nội dung; chịu trách nhiệm về thông tin do đơn vị mình cung cấp.

3. Không được lợi dụng việc phối hợp để thu thập thông tin, nhũng nhiễu, trực lợi, phát tán thông tin trái với quy định của pháp luật.

### **Điều 4. Nội dung, hình thức, thời gian phối hợp**

#### 1. Nội dung phối hợp:

Cơ quan nhà nước có thẩm quyền làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận phối hợp cung cấp thông tin về nhà ở riêng lẻ và nhà chung cư theo quy định tại khoản 2 Điều 119 Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, cụ thể:

a) Đối với nhà ở tại đô thị và nông thôn được tạo lập trước ngày 01 tháng 7 năm 2006 thì cung cấp giấy tờ chứng minh việc tạo lập hợp pháp nhà ở hoặc có bản kê khai thông tin về nhà ở theo quy định của pháp luật về nhà ở;

b) Đối với nhà ở tại đô thị được tạo lập kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2006 thì cung cấp giấy tờ chứng minh việc tạo lập hợp pháp nhà ở; giấy tờ xác định đơn vị tư vấn, đơn vị thi công, bản vẽ thiết kế, bản vẽ sơ đồ nhà ở, đất ở, hồ sơ hoàn công theo quy định của pháp luật về xây dựng (nếu có);

c) Đối với nhà ở tại nông thôn được tạo lập kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2006 thì cung cấp giấy tờ chứng minh việc tạo lập hợp pháp nhà ở và bản vẽ thiết kế, bản vẽ sơ đồ nhà ở, đất ở (nếu có);

d) Đối với trường hợp xây dựng nhà ở theo dự án thì cung cấp hồ sơ dự án đầu tư xây dựng nhà ở và hồ sơ hoàn công theo quy định của pháp luật về xây dựng.

#### 2. Hình thức phối hợp:

a) Thông tin cung cấp theo Biểu mẫu tại phụ lục kèm theo Quyết định này;

b) Thông tin cung cấp thông qua hệ thống văn bản điện tử (hệ thống eGov; bao gồm tệp định dạng PDF và file mềm) và bằng văn bản trực tiếp.

### 3. Thời gian phối hợp:

a) Phối hợp định kỳ hàng tháng: Định kỳ vào ngày 05 hàng tháng, cơ quan có thẩm quyền làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận có trách nhiệm cung cấp thông tin về nhà ở cho cơ quan quản lý nhà ở cùng cấp để thiết lập hồ sơ nhà ở;

b) Phối hợp theo yêu cầu đột xuất: Thực hiện theo văn bản của cơ quan đề nghị phối hợp cung cấp thông tin.

## **Điều 5. Trách nhiệm phối hợp**

1. Trách nhiệm của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận:

a) Cơ quan nhà nước có thẩm quyền làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận cho hộ gia đình, cá nhân trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài trên địa bàn cung cấp thông tin về nhà ở theo quy định tại Điều 4 Quyết định này cho cơ quan quản lý nhà ở các huyện, thành phố Đà Lạt và Bảo Lộc;

b) Cơ quan nhà nước có thẩm quyền làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận cho tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài và dự án đầu tư xây dựng nhà ở trên địa bàn cung cấp thông tin về nhà ở theo quy định tại Điều 4 Quyết định này cho Sở Xây dựng.

2. Trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà ở:

a) Sở Xây dựng tiếp nhận thông tin về nhà ở do cơ quan nhà nước có thẩm quyền làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận cung cấp, lưu trữ và quản lý hồ sơ nhà ở của tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài và dự án đầu tư xây dựng nhà ở trên địa bàn tỉnh;

b) Cơ quan quản lý nhà ở các huyện, thành phố Đà Lạt và Bảo Lộc tiếp nhận thông tin về nhà ở do cơ quan nhà nước có thẩm quyền làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận cung cấp, lưu trữ và quản lý hồ sơ nhà ở của hộ gia đình, cá nhân trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài trên địa bàn các huyện, thành phố Đà Lạt và Bảo Lộc.

## **Điều 6. Điều khoản thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 12 tháng 5 năm 2025.

2. Sở Xây dựng chủ trì theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Quyết định này. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc thì các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh đến Sở Xây dựng để hướng dẫn thực hiện; trường hợp vượt thẩm quyền thì Sở Xây dựng báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Đà Lạt và Bảo Lộc; Giám đốc Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh; Giám đốc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai các huyện, thành phố Đà Lạt và Bảo Lộc; Trưởng các phòng: Kinh tế Hạ tầng và Đô thị, Nông nghiệp và Môi trường các huyện, thành phố Đà Lạt và Bảo Lộc; Giám đốc/Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. N

**Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ, Website Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính);
- Bộ Xây dựng (Vụ Pháp chế);
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Vụ Pháp chế);
- TT TU, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh Lâm Đồng;
- Như khoản 3 Điều 6;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- TT HĐND các huyện, thành phố;
- Đài PTTH tỉnh;
- Báo Lâm Đồng;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Website VP UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Trung tâm Công báo - Tin học;
- Trung tâm tích hợp dữ liệu và chuyển đổi số;
- Trung tâm lưu trữ lịch sử tỉnh;
- Lưu: VT, XD, ĐC1.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Trần Hồng Thái**



## Phụ lục

### BIỂU MẪU CUNG CẤP THÔNG TIN VỀ NHÀ Ở

(Ban hành kèm theo Quyết định số 24 /2025/QĐ-UBND ngày 26 tháng 4 năm 2025  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng)

### DANH SÁCH TỔNG HỢP THÔNG TIN VỀ NHÀ Ở

Kỳ cung cấp: Tháng .....năm.....

1. Đơn vị cung cấp thông tin, dữ liệu: .....

2. Đơn vị tiếp nhận thông tin, dữ liệu: .....

3. Nội dung thông tin, dữ liệu cung cấp:

STT	Tên chủ sở hữu	Đối tượng sở hữu					Địa chỉ nhà ở	Loại nhà ở		Diện tích (m <sup>2</sup> )			Thông tin nguồn gốc sở hữu	Ghi chú
		Tổ chức trong nước, dự án đầu tư xây dựng nhà ở	Cá nhân nước ngoài	Tổ chức nước ngoài	Hộ gia đình, cá nhân trong nước	Người Việt Nam định cư ở nước ngoài		Nhà ở riêng lẻ	Nhà chung cư	Diện tích lô đất	Diện tích xây dựng	Diện tích sàn xây dựng		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)
1														

..., ngày tháng năm...

**ĐƠN VỊ CUNG CẤP THÔNG TIN**  
(Ký tên, đóng dấu)

#### Ghi chú:

- Đối với cột “Đối tượng sở hữu”: Đánh dấu “x” vào ô thông tin phù hợp.
- Đối với cột “Thông tin nguồn gốc sở hữu”: Điền thông tin các loại giấy tờ sau:

+ Giấy tờ chứng minh việc tạo lập hợp pháp nhà ở theo quy định tại Điều 148 Luật Đất đai;

+ Bản kê khai thông tin về nhà ở theo quy định của pháp luật về nhà ở;

+ Các giấy tờ xác định đơn vị tư vấn, đơn vị thi công, bản vẽ thiết kế, bản vẽ sơ đồ nhà ở, đất ở, hồ sơ hoàn công theo quy định của pháp luật về xây dựng;

+ Hồ sơ dự án đầu tư xây dựng nhà ở và hồ sơ hoàn công theo pháp luật về xây dựng.